

Bản án số: 21/2024/HS-ST

Ngày: 20 - 12 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC TRÀ MY, TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Hồng Chi.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Tuấn Sơn.

Bà Đậu Thị Luyện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Lương Nghĩa, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 12 năm 2024, tại Tòa án nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 24/2024/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2024 đối với bị cáo:

Trần Văn V; Sinh ngày 01/01/1990 tại huyện B Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nơi cư trú: thôn 01, xã Trà K, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam; Nghề nghiệp: nông; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Co; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn M (chết) và bà Đỗ Thị H, sinh năm: 1949; Bị cáo có 03 người con chung với chị Hồ Thị Hà, sinh năm 1993 (chưa đăng ký kết hôn), con lớn nhất sinh năm 2015; con nhỏ nhất sinh năm 2021.

Tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 01/8/2016, bị công an huyện Bắc Trà My xử phạt hành chính về hành vi “xâm hại sức khỏe người khác và sử dụng súng trái phép” với số tiền 4.000.000 đồng.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam kể từ ngày 11/01/2024, có mặt tại phiên tòa.

– *Người bào chữa cho bị cáo:* Bà Nguyễn Linh Dương – Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam. Có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Văn Kh, sinh năm: 1993. Có mặt.

- + Ông Huỳnh Văn T, sinh năm: 1992. Có mặt.
- + Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm: 1991. Có mặt.
- + Ông Lê Xuân H, sinh năm: 1988. Vắng mặt.
Cùng địa chỉ: thôn 01, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.
- + Ông Võ Văn V, sinh năm 1995. Có mặt.
- + Ông Nguyễn Văn Nh, sinh năm 1994. Vắng mặt.
Cùng địa chỉ: Thôn 02, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.
- + Bà Đoàn Thị H, sinh năm 1995. Vắng mặt.
Địa chỉ: thôn T, xã Trà Đông, huyện Bắc Trà My, Quảng Nam
- + Ông Võ Văn B, sinh năm 1998. Vắng mặt.
Địa chỉ: thôn 01, xã Trà Tân, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 15/9/2023, bị cáo Trần Văn V mang theo con dao bầu dài 35 cm, có lưỡi bằng kim loại dài 22 cm, mũi dao nhọn, cán được làm bằng gỗ, hình trụ tròn dài 13 cm kẹp ở phía sau lưng quần bên phải đi đến nhà ông Lê Văn H để nhậu và chơi nhạc sống. Khi đi gần tới nhà ông H thì V lấy con dao giấu ở mép đường bê tông rồi vào nhà ông H nhậu. Tại nhà ông H, bị cáo V chủ động đến gặp Huỳnh Văn T là người có mâu thuẫn với bị cáo trước đây để nói chuyện nhưng hai bên giải hoà không có cãi vã, xô xát gì với nhau. Tuy nhiên, bị cáo V lại đến gặp anh Huỳnh Văn Kh là em ruột của anh Huỳnh Văn T và cứ hỏi T lý do vì sao trước đây xuống nhà tìm gặp V. Mặc dù được Kh trả lời không có sự việc này nhưng V không đồng ý nên hai bên cãi nhau to tiếng với nhau và được mọi người can ngăn. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, V ra về gặp Kh thì V tiếp tục lời qua tiếng lại với Khánh. Vanh chạy lại chỗ mép đường bê tông lấy con dao đã giấu trước đó chém Kh nhưng Kh né được và mọi người gần đó can ngăn. V đi lại xe máy của Kh dùng dao làm rách yên xe rồi mang con dao về nhà. Thấy V làm hỏng yên xe nên Kh gọi điện thoại cho Huỳnh Văn T là anh ruột của Kh cùng đến nhà V để bắt đền V thì T đồng ý rồi cả hai anh em cùng đi đến nhà V. Thấy Kh và T xuống nhà V thì Võ Văn V gọi điện thoại cho Nguyễn Văn Nh rủ đi cùng V và Kh đến nhà V. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, nhóm của Kh đi đến nhà văn hóa thôn 01, xã Trà Kót thì gặp Nguyễn Văn T1 đi xe máy đến nhà V để rủ đi nhậu, thấy nhóm của Kh nên T1 đi xe vượt qua để đến nhà V thông báo cho V biết. Sau khi T1 lên nhà V thông báo cho V xong thì quay ra lại thì gặp nhóm Kh đang đi vào nhà V. Lúc này, T1 nói với Kh “Về nhà đi, có chi để ngày mai nói chuyện”, Kyh trả lời “V chém rách yên xe của em, em xuống bắt đền lại yên xe” thì lúc này V chạy vào nhà lấy 01 con rựa loại dài 65cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 24 cm, cán được làm bằng gỗ dài 41 cm ném ra nhưng trúng vào màn che nắng ở cửa chính làm con rựa rơi xuống đất, V tiếp tục nhặt con rựa đó chạy ra ngoài đường trước lối vào nhà V rồi ném vào chỗ Kh, T, V, Nh, T1 đang đứng phía trước nhà văn hóa (cách nhà V khoảng 30 m), nhưng không trúng ai. V lại vào nhà lấy 02

con dao, tay phải cầm 01 con dao loại dao dài 31 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 20 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao khoảng 05 cm; tay trái cầm 01 con dao loại dao dài 42 cm, lưỡi được làm kim loại dài 29 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao khoảng 05 cm, chạy ra ngoài đường tiếp tục ném vào vị trí Kh đang đứng nhưng không trúng ai. V tiếp tục vào nhà lấy con dao, loại dao dùng để thái chuối, dài khoảng 70 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài khoảng 30 cm, chiều rộng của lưỡi khoảng 07 cm, cán được làm bằng gỗ hình trụ tròn dài khoảng 40 cm để chạy ra chém Kh. Thấy V cầm dao nên Kh nhặt con rựa cầm trên tay (con rựa mà lúc trước đó Vanh ném vào chỗ Kh đang đứng) để phòng thân. Khi cả hai xông vào định đánh nhau thì được T1, Nh, V, T can ngăn. Lúc này, Tên nói với V “ Mi xuống đây làm gì”, V trả lời “ Xuống đây để can thôi”, T1 dùng tay phải tát vào mặt của V một cái. V cầm con dao trên tay phải, chạy vào nhà lấy đèn pin (loại đèn đội trên đầu) và lấy thêm 01 con rựa loại dài 60,5 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 27,5 cm, cán được làm bằng gỗ dài 33 cm cầm trên tay trái. Bị cáo V tay phải cầm dao, tay trái cầm rựa chạy ra ngoài đường rồi dùng rựa ném vào Kh nhưng không trúng. V tiếp tục cầm con dao (loại dao thái chuối) trên tay phải chạy đến hướng Kh, thấy vậy Kh và V bỏ chạy theo đường ĐH 2 về hướng Ủy ban nhân dân xã Trà Kót, chạy khoảng 500 mét vào quán ăn của chị Đoàn Thị H để trốn còn T và Nh chạy hướng khác để trốn. Tại thời điểm đó, Tên gặp Lê Xuân Hn đang trên đường đi mua mì tôm thì rủ H đi theo để can ngăn V thì H đồng ý. Kh chạy vào trong quầy tính tiền trước cửa vào phòng ngủ của chị Đoàn Thị H (bị khóa phía ngoài) đập cửa và nói “H dậy đi, mấy đứa đập đồ trong quán của em kìa, dậy báo Công an” để chị H thức giấc, nhưng vì sợ nên chị H không dám mở cửa. V đuổi kịp và đứng trước lối vào quầy tính tiền, tay phải cầm con dao chém ngang 01 cái từ phải qua trái và 01 cái từ trái qua phải (theo hướng đứng của V) trúng vào cửa kính, khiến kính bị vỡ. V tiếp tục cầm con dao chém 01 cái theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào vùng bắp cơ tay trái gần vùng vai trái của Kh gây thương tích và chảy máu. V nói với Kh xuống nhà tìm V để làm gì, Kh trả lời vì V đã chặt yên xe của Kh. Kh lấy điện thoại ra quay video lại thì V nói “ Mi nghĩ mi có điện thoại mi quay ta ở” và dùng dao chém thêm 01 cái vào người Kh nhưng không trúng, lưỡi dao đập trúng vào nền đất. Trước đó, Võ Xuân B là cháu của V, thấy V cầm con dao đuổi theo Kh nên chạy vào nhà V lấy con dao bầu loại dài 35 cm, có lưỡi được làm bằng kim loại có mũi dao nhọn dài 22 cm, cán được làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 13 cm chạy theo rồi để trước cổng quán ăn của chị H và nhặt 02 cục đá cầm trên hai tay đi vào quán. V thấy B từ ngoài đi vào nên đưa con dao đã dùng để chém Kh cho B mang đi cất giấu. B vứt hai cục đá ra phía sau quán, rồi cầm lấy con dao của V đem đi cất giấu cách nhà chị H khoảng 20m rồi quay lại. V kéo Kh từ trong quán ra ngoài đường (ĐH2) phía trước lối vào quán chị H để nói chuyện và yêu cầu Kh và nhóm của Kh xin lỗi V nhưng Kh không đồng ý nên V cầm con dao của B mang đến để ở trước cổng nhà chị H chém trúng vào đùi trái của Kh 02 nhát. V tiếp tục dùng chân đá vào người của Kh và nói “ Mi hả, mi hở”; còn Bảo nhặt 01 cục đá trên đường đánh vào vùng đầu của Kh 01 cái và tiếp tục dùng tay, chân đá vào người Kh khiến Kh ngã xuống đường. V vào can ngăn V thì Lê Xuân H và T1 đi xe máy tới, vì sợ bị đánh nên V bỏ chạy vào quán chị H để trốn, thấy T1 đuổi theo thì V quỳ lạy xin tha, T1 đi vào nắm cổ áo của V kéo ra ngoài đường, tại đây T1 cùng với H và V

tiếp tục dùng tay, chân đá vào người của V. Sau đó chị H ở trong quán nói ra “Mấy anh đánh lộn trong quán của em nữa em báo Công an” thì V đi về nhà. V đi sơ cứu tại Trạm y tế xã Trà Kót, còn Khánh được Tên dùng áo khoác quần quanh vết thương ở tay và đưa về nhà. Đi đến cầu sắt (cách nơi xảy ra vụ việc khoảng 200 mét về hướng Ủy ban nhân dân xã Trà Kót) thì Kh gọi điện thoại cho vợ đến để chở về nhà, sau đó Kh được gia đình đưa đi điều trị vết thương tại Bệnh viện Đa khoa Quảng Nam.

Tại kết luận giám định tổn thương trên cơ thể người sống số 808/KLTTCT-TTPY ngày 09/10/2023 của Trung tâm Pháp y Quảng Nam đối với Huỳnh Văn Kh, kết luận: 01 sẹo trung bình vùng trán thái dương phải do vật tày tác động gây nên, xếp tỷ lệ 02 %; tình trạng sung tím vùng ngực đã khỏi, hiện tại không có dấu vết thương tích bên ngoài, xếp tỷ lệ 0%; mặt sau ngoài đoạn 1/3 trên và giữa cánh tay trái: 01 sẹo vết thương kích thước trung bình do vật sắc cạnh gây nên, xếp tỷ lệ 02%; 01 sẹo mô kích thước nhỏ, xếp tỷ lệ 01%; mặt ngoài đoạn 1/3 trên và giữa đùi trái: 01 sẹo kích thước nhỏ, xếp tỷ lệ 01%; 01 sẹo kích thước nhỏ, xếp tỷ lệ 01%. Tổng tỷ lệ thương tích: 07% (bảy phần trăm).

Tại Kết luận giám định tổn thương trên cơ thể sống số 807/KLTTCT-TTPY ngày 11/10/2023 của Trung tâm Pháp y Quảng Nam đối với Võ Văn V, kết luận: bệnh nhân than đau đầu vùng trán bên trái, dấu bầm tím vùng mi mắt trái đã lành, hiện tại không có dấu vết thương tích. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Võ Văn V tại thời điểm giám định là 0% (không phần trăm)

Ngày 09/11/2023, Huỳnh Văn Kh, là người bị hại tự nguyện làm đơn rút đơn trình báo sự việc và không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Kết luận định giá số 10/KL-HĐĐGTS ngày 04/6/2024, Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện Bắc Trà My có xác định tổng giá của tài sản mà Trần Văn V đã đập vỡ tại quán chị H và dùng dao rạch yên xe nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter của Huỳnh Văn Kh có giá trị là 661.700 đồng (ô của kính có kích thước 39x20cm, có giá trị: 11.700 đồng; yên xe nhãn hiệu Yamaha, loại xe Exciter, có giá trị: 650.000 đồng).

Quá trình điều tra vụ án, Công an thu giữ được các vật chứng như sau:

- 01 con rựa có kích thước: Dài 65 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 24 cm, cán được làm bằng gỗ dài 41 cm.
- 01 con rựa có kích thước: Dài 60,5 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 27,5cm, cán được làm bằng gỗ dài 33 cm.
- 01 con dao có kích thước: Dài 31cm, lưỡi được làm kim loại dài 20 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao khoảng 05 cm.
- 01 con dao có kích thước: Dài 42 cm, lưỡi được làm kim loại dài 29 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao 05 cm.
- 01 con dao bầu dài 35 cm, có lưỡi được làm bằng kim loại dài 22 cm, mũi dao nhọn, cán được làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 13 cm.
- 01 lưỡi dao dài 48cm, loại dao thái chuối, lưỡi dao bị sức mẻ, đuôi cán dao có dính gỗ do cán dao đã bị gãy.

- 02 cục đá màu vàng nâu có kích thước và hình dạng khác nhau. Trong đó cục đá nhỏ có kích thước 10cm x 9,5cm x 4,5cm, cục đá lớn có kích thước 15cm x 8,5cm x 06cm.

- Một số mảnh thủy tinh có kích thước và hình dạng khác nhau thu lượm tại khu vực hiện trường vụ việc, đánh số ký hiệu (1), (2), (3), (4), đối với 04 mảnh vỡ lớn, nhỏ đại diện có kích thước lần lượt như sau: mảnh số 01 có kích thước 17,5cm x 11,5cm, mảnh số 02 có kích thước 14cm x 11cm, mảnh số 02 có kích thước 14cm x 11cm, mảnh số 03 có kích thước 8,2cm x 6,3cm, mảnh số 04 có kích thước 7,2cm x 6,1 cm.

- 01 khung ảnh để bàn có hình bé gái mặc trang phục cử nhân màu xanh dương có kích thước 18cm x 13 cm, cạnh bên trái góc trên có 01 vết cắt rộng 02cm, đầu vết cắt cách đỉnh bên trái 3,8cm, đuôi vết cắt cách đỉnh bên trái 4,7 cm.

Về vấn đề dân sự: Trần Văn Vành đã bồi thường cho Huỳnh Văn Kh số tiền 18.000.000 đồng. Anh Kh không yêu cầu gì thêm. Đối với ô cửa kính bị vỡ, chị Đoàn Thị H không yêu cầu bồi thường.

Bản cáo trạng số: 12/CT-VKS-BTM ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Trần Văn V về tội “*Gây rối trật tự công cộng*” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên nội dung truy tố theo bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự:

Đối với bị cáo Trần Văn V: áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; ; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Trần Văn V mức án tù 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù. Thời gian chấp được tính từ ngày bắt bị cáo tạm giữ, tạm giam.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn V và ông Huỳnh Văn Kh đã thỏa thuận thống nhất bồi thường dân sự cho ông Kh với số tiền 18.000.000 đồng. Ông Kh không có yêu cầu gì thêm. Nên không đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 để xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn V bà Nguyễn Linh Dương có ý kiến: Qua nghiên cứu hồ sơ và phần tranh tụng tại phiên tòa thì việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam đối với các bị cáo là có cơ sở. Tuy nhiên, bị cáo Vành là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội đặt biệt khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình và đã tự nguyện bồi thường toàn bộ thiệt hại do hành vi phạm tội của mình gây ra, người; bị cáo có mẹ ruột (bà Đỗ Thị H) là người có công với cách mạng, bệnh binh mất sức lao động 61% được hưởng trợ cấp bệnh binh hàng tháng

theo Quyết định số 1542/QĐ-LĐTĐ ngày 17/9/2013 của Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Quảng Nam. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo mức thấp nhất của mức đề nghị của Viện kiểm sát để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Ngoài ra bị cáo Văn là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở khu vực miền núi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, bị cáo có đơn xin miễn án phí nên Đề nghị Hội đồng xét xử miễn toàn bộ tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo Trần Văn V không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo thấy hành vi vi phạm pháp luật của mình là sai trái, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 23 giờ, ngày 15/9/2023, tại thôn 01, xã T, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, do bị Trần Văn V dùng dao làm rách yên xe mô tô, nên Huỳnh Văn Kh cùng bạn đến trước nhà V để nói chuyện thì V đã dùng nhiều loại rựa, dao là hung khí nguy hiểm ném về phía Kh và nhóm của Kh. Thấy Kh và nhóm của Kh bỏ chạy, V không dừng lại mà cầm dao, rựa đuổi theo Kh khoảng 500 mét trên tuyến đường ĐH 2 đến quán chị Đoàn Thị H. Tại quán chị H, V dùng dao chém làm bể cửa kính quán, V dùng dao chém vào tay trái, đùi trái Kh làm Kh bị thương tích. Việc làm của V làm cho nhiều người đi theo của hai bên đuổi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng, gây dư luận xấu trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến tiêu chí công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự tại khu vực thôn 01, xã Trà Kót, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình. Đối chiếu và thẩm tra phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với cơ chế hình thành và đặc điểm thương tích tại các bản giám định thương tích của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản kiểm tra xác định hiện trường, bản ảnh hiện trường và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập. Vì vậy, bản cáo trạng số 12/CT-VKS-BTM ngày 24 tháng 6 năm 2024 và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa là có căn cứ pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm có đủ cơ sở để kết luận hành vi của bị cáo Trần Văn V đã phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*” được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[2] Xét tính chất vụ án, mức độ, động cơ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:

Bị cáo Trần Văn V là người đã thành niên, nhận thức được việc dùng dao, rựa gây rối trật tự tại nơi công cộng và xâm phạm đến sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật nhưng không tuân thủ, chấp hành. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ bị cáo không giải quyết mâu thuẫn bằng lý lẽ mà chọn cách dùng hung khí là con dao chém làm bể cửa kính quán, V dùng dao chém vào tay trái, đùi trái Kh làm Kh

bị thương tích. Việc làm của V làm cho nhiều người đi theo của hai bên đuổi đánh nhau, gây rối trật tự công cộng tại khu vực thôn 01, xã Trà Kót, huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam. Vụ việc gây dư luận xấu trong nhân dân, làm mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng đến tiêu chí công nhận khu dân cư đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh trật tự. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức án thật nghiêm khắc nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thì thấy:

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Trần Văn V đã thành khẩn khai báo, biết ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo Trần Văn V đã bồi thường thiệt hại do hành vi vi phạm pháp luật của mình gây ra nên được áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; bị cáo có mẹ ruột (bà Đỗ Thị Hai) là người có công với cách mạng, bệnh binh mất sức lao động 61% được hưởng trợ cấp bệnh binh hàng tháng theo Quyết định số 1542/QĐ-LĐTBXH ngày 17/9/2013 của Sở lao động thương binh và xã hội tỉnh Quảng Nam, gia đình bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là lao động chính trong gia đình và đang nuôi 03 con còn nhỏ nên cần áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo Vành để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My về việc áp dụng tính tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Có tính chất côn đồ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 thì thấy: đối với tội gây rối trật tự công cộng đây là hành vi xâm phạm đến trật tự an ninh xã hội, cuộc sống sinh hoạt ổn định của cộng đồng dân cư bằng nhiều phương thức khác nhau như dùng nhiều loại hung khí nguy hiểm dao, rựa....với lỗi cố ý trực tiếp nên bản chất của tội gây rối trật tự công cộng đã mang tính chất côn đồ. Vì vậy việc áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự này là bất lợi đối với bị cáo.

[5] Đối với hành vi bị cáo V dùng dao (xác định là hung khí nguy hiểm) chém vào tay trái, đùi trái Khánh làm Kh bị thương tích 05% tại quán chị Đoàn Thị H. Hành vi của bị cáo Trần Văn V đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Ngày 09/11/2023, Huỳnh Văn Khánh tự nguyện viết đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My không xem xét xử lý hình sự về hành vi trên là đúng quy định pháp luật.

[6] Đối với Võ Xuân Bảo: khi thấy bị cáo V cầm dao đuổi Kh, B đã vào nhà V lấy 01 con dao và đuổi theo đến quán của chị H. Đến nơi thì V đã dùng dao chém Kh gây thương tích tại tay trái, sau đó V kéo Kh ra phía trước quán (Đường ĐH 2) để nói chuyện. Tại đây, B đã có hành vi dùng cục đá (xác định là hung khí nguy hiểm) đánh vào vùng trán – thái dương phải của Khánh gây thương tích với tỷ lệ là 02%. Hành vi trên của B cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, vào ngày 09/11/2023, bị

hại Huỳnh Văn Kh tự nguyện làm đơn không yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My không xem xét xử lý hình sự về hành vi trên là đúng quy định pháp luật. Tuy nhiên, hành vi của Võ Xuân B đã vi phạm hành chính “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” theo điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt VPHC trong lĩnh vực an ninh trật tự; an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; Phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; phòng chống bạo lực gia đình. Cơ quan CSĐT chuyển hồ sơ đến Công an huyện Bắc Trà My ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Võ Xuân B là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi của Võ Xuân B nhìn thấy V đuổi theo nhóm của Kh, B đã vào nhà bị cáo V tìm một con dao rồi chạy theo bị cáo V. Tuy nhiên, khi B đến quán chị H thì bị cáo V đã đánh Kh và đập phá quán chị H. Khi bị cáo V kéo anh Kh ra ngoài quán chị H nói chuyện thì V tiếp tục đánh Kh, B cũng cầm đá đánh Kh ở vùng đầu. Tuy nhiên hành vi của B chỉ đơn thuần bộc phát để giúp V trong việc đánh và gây thương tích cho Kh, Võ Xuân B không cùng tham gia gây rối trật tự công cộng, giữa bị cáo V và Võ Xuân B không có sự bàn bàn, thống nhất, trao đổi với nhau khi sự việc xảy ra. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My không có đủ cơ sở xem xét hành vi của Lê Xuân Bảo là đồng phạm với bị cáo Trần Văn V về tội: “Gây rối trật tự công cộng” là có cơ sở nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Văn T1, Lê Xuân H khi cả hai đến quán chị Đoàn Thị H thì gặp Võ Văn V, sau đó H và T1 có hành vi dùng tay, chân đánh Võ Văn V gây thương tích phần mềm, có tỷ lệ thương tích cơ thể là 0%. Hành vi của H và T1 không cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Lê Xuân H, Nguyễn Văn T1 không có hành vi cùng tham gia với V đuổi đánh Huỳnh Văn Kh, đập phá đồ đạc trong quán chị H, không có mục đích gây rối trật tự công cộng nên không đồng phạm với Trần Văn V về tội “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015. Tuy nhiên hành vi của Nguyễn Văn T1, Lê Xuân H đã vi phạm hành chính “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” theo điểm a khoản 5 Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội; phòng chống tệ nạn xã hội; phòng cháy chữa cháy, cứu hộ, cứu nạn; phòng chống bạo lực gia đình. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My chuyển hồ sơ đến Công an huyện Bắc Trà My ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn T1, Lê Xuân H là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Trần Văn V đã bồi thường cho Huỳnh Văn Kh số tiền 18.000.000 đồng. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà ông Kh không có yêu cầu gì thêm. Nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 con rựa có kích thước: Dài 65 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 24 cm, cán được làm bằng gỗ dài 41 cm; 01 con rựa có kích thước: Dài 60,5

cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 27,5cm, cán được làm bằng gỗ dài 33 cm; 01 con dao có kích thước: Dài 31cm, lưỡi được làm kim loại dài 20 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao khoảng 05 cm; 01 con dao có kích thước: Dài 42 cm, lưỡi được làm kim loại dài 29 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao 05 cm; 01 con dao bầu dài 35 cm, có lưỡi được làm bằng kim loại dài 22 cm, mũi dao nhọn, cán được làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 13 cm; 01 lưỡi dao dài 48cm, loại dao thái chuối, lưỡi dao bị sức mẻ, đuôi cán dao có dính gỗ do cán dao đã bị gãy. Đây là các hung khí liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 cục đá màu vàng nâu có kích thước và hình dạng khác nhau. Trong đó cục đá nhỏ có kích thước 10cm x 9,5cm x 4,5cm, cục đá lớn có kích thước 15cm x 8,5cm x 06cm; Một số mảnh thủy tinh có kích thước và hình dạng khác nhau thu lượm tại khu vực hiện trường vụ việc, đánh số ký hiệu (1), (2), (3), (4), đối với 04 mảnh vỡ lớn, nhỏ đại diện có kích thước lần lượt như sau: mảnh số 01 có kích thước 17,5cm x 11,5cm, mảnh số 02 có kích thước 14cm x 11cm, mảnh số 03 có kích thước 8,2cm x 6,3cm, mảnh số 04 có kích thước 7,2cm x 6,1 cm; 01 khung ảnh để bàn có hình bé gái mặc trang phục cử nhân màu xanh dương có kích thước 18cm x 13 cm, cạnh bên trái góc trên có 01 vết cắt rộng 02cm, đầu vết cắt cách đỉnh bên trái 3,8cm, đuôi vết cắt cách đỉnh bên trái 4,7 cm. Xét thấy các vật chứng trên không còn giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với quy định pháp luật.

[10] Về án phí: Bị cáo Trần Văn V là người đồng bào dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn và có đơn xin miễn án phí nên được miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Trà My tỉnh Quảng Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Trà My, tỉnh Quảng Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Trần Văn V phạm tội “*Gây rối trật tự công cộng*”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn V 03 (Ba) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo để tạm giam (11/01/2024)

Về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 con rựa có kích thước: Dài 65 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 24 cm, cán được làm bằng gỗ dài 41 cm; 01 con rựa có kích thước: Dài 60,5 cm, lưỡi được làm bằng kim loại dài 27,5cm, cán được làm bằng gỗ dài 33 cm; 01 con dao có kích thước: Dài 31cm, lưỡi được làm kim loại dài 20 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao khoảng 05 cm; 01 con dao có kích thước: Dài 42 cm, lưỡi được làm kim loại dài 29 cm, mũi dao không nhọn, chiều rộng của lưỡi dao 05 cm; 01 con dao bầu dài 35 cm, có lưỡi được làm bằng kim loại dài 22 cm, mũi dao nhọn, cán được làm bằng gỗ hình trụ tròn dài 13 cm.; 01 lưỡi dao dài 48cm, loại dao thái chuối, lưỡi dao bị sức mẻ, đuôi cán dao có dính gỗ do cán dao đã bị gãy.

+ 02 cục đá màu vàng nâu có kích thước và hình dạng khác nhau. Trong đó cục đá nhỏ có kích thước 10cm x 9,5cm x 4,5cm, cục đá lớn có kích thước 15cm x 8,5cm x 06cm; Một số mảnh thủy tinh có kích thước và hình dạng khác nhau thu lượm tại khu vực hiện trường vụ việc, đánh số ký hiệu (1), (2), (3), (4), đối với 04 mảnh vỡ lớn, nhỏ đại diện có kích thước lần lượt như sau: mảnh số 01 có kích thước 17,5cm x 11,5cm, mảnh số 02 có kích thước 14cm x 11cm, mảnh số 02 có kích thước 14cm x 11cm, mảnh số 03 có kích thước 8,2cm x 6,3cm, mảnh số 04 có kích thước 7,2cm x 6,1 cm; 01 khung ảnh để bàn có hình bé gái mặc trang phục cử nhân màu xanh dương có kích thước 18cm x 13 cm, cạnh bên trái góc trên có 01 vết cắt rộng 02cm, đầu vết cắt cách đỉnh bên trái 3,8cm, đuôi vết cắt cách đỉnh bên trái 4,7 cm.

(Vật chứng trên hiện đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Trà My theo biên bản giao nhận ngày 01/7/2024).

Về án phí: áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn toàn bộ tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn V.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 20/12/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Bắc Trà My;
- Cơ quan CSĐT huyện Bắc Trà My;
- Chi cục THADS huyện Bắc Trà My;
- Nhà tạm giữ CA huyện Bắc Trà My;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

- Sở tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Phạm Thị Hồng Chi